

Bản án số 01/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 01 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Đình Bằng-Chủ tịch hội cựu chiến binh xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Ông Nguyễn Văn Hạnh-Cán bộ hưu trí xã Đình Cao, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Đức Hiếu-Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh năm 1963.

Quê quán: xã K, huyện KT, tỉnh HD.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 20, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Đ và bà Đồng Thị Th (đã chết); vợ: Mai Thị Q; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hoàng Văn Kh, sinh năm 1998 (đã chết).

Trú tại: thôn D, xã M, huyện P, tỉnh H.

Người đại diện cho bị hại:

Ông Bùi Đăng M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

Văn bản cử đại diện hợp pháp ngày 10/4/2022.

Đại diện bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phí Tiến C, sinh năm 1969-Có mặt.

Địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1977-Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp 9, xã S, huyện C, tỉnh Đ.

Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn sơn H-Vắng mặt.

Địa chỉ: xã B, huyện Y, tỉnh Y.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Đinh Tiến S, sinh năm 1974-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/4/2022, bị cáo Nguyễn Đức L, sinh năm 1963, trú tại tổ 20, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, có giấy phép lái xe hạng C, là lái xe chở hàng thuê cho anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1977, trú tại Ấp 9, xã S, huyện C, tỉnh Đ, bị cáo Nguyễn Đức L điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển số 34C-265.52 chở theo anh Nguyễn Hữu K đến bốc hàng tại địa phận huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng sau đó chở hàng vào thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng gần 22 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Đức L điều khiển xe di chuyển trên đường 38B thuộc địa phận thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H theo hướng từ thành phố HD đi thành phố H, còn anh K ngủ tại ghế phụ xe. Lúc này, Nguyễn Đức L quan sát phía trước cùng làn đường di chuyển của mình có một xe đầu kéo biển số 21C-048.65 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 21R-001.21, do anh Đinh Tiến S, sinh năm 1974, trú tại thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh N điều khiển di chuyển phía trước. Do muốn vượt xe của anh S, Nguyễn Đức L nháy đèn để xin vượt xe, đồng thời điều khiển xe đi sang làn đường ngược chiều, tuy nhiên do bên làn đường ngược chiều có xe ô tô khác đang di chuyển nên Nguyễn Đức L điều khiển xe về đúng làn đường đang di chuyển của mình. Sau khi ô tô phía ngược chiều đã đi qua, Nguyễn Đức L tiếp tục bật đèn xi nhan báo hiệu, nháy đèn xin vượt. Xe đầu kéo đi phía trước không thấy dấu hiệu giảm tốc độ và đi sát về bên phải của phần đường xe chạy nhưng do nghĩ xe đầu kéo đi chậm, xe của L có thể vượt được nên L đã tiếp tục điều khiển xe tải của mình đi hẳn sang làn đường ngược chiều để vượt xe của anh S. Khi vượt, đã sang làn đường ngược chiều, Nguyễn Đức L mới quan sát được bên làn đường ngược chiều có 02 phương tiện đang dừng đỗ sát lan can đường. Trong đó phương tiện đứng ngoài là xe mô tô điện biển số 89MD1-172.76 do ông Phí Tiến C, sinh năm 1969, trú tại thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H điều khiển, còn phương tiện đứng phía trong sát lan can đường do một nam thanh niên hiện

chưa xác định được danh tính điều khiển. Cùng lúc đó, trên làn đường ngược chiều còn có xe mô tô biển số 89G1-007.20 do anh Hoàng Văn Kh, sinh năm 1998, trú tại thôn D, xã M, huyện P, tỉnh H điều khiển đi từ phía sau vị trí xe ông Phí Tiến C dừng đỗ hướng về thành phố HD.

Do nghĩ vẫn đủ điều kiện an toàn để vượt nên Nguyễn Đức L tăng tốc để vượt xe đầu kéo, khi vượt qua đuôi thùng xe đầu kéo nêu trên khoảng 02 mét thì tại phía làn đường ngược chiều xe mô tô của anh Hoàng Văn Kh va chạm với xe mô tô điện của ông Phí Tiến C, làm cả hai xe đổ ra đường. Vị trí xe và người Hoàng Văn Kh đổ ngã trên phần đường hướng đầu xe ô tô của L di chuyển. Mặc dù L đã cố đánh lái sang phải để tránh, nhưng do khoảng cách gần và xe của L di chuyển với tốc độ cao khi đang vượt, mặt khác bị kẹt, va chạm với đuôi thùng xe đầu kéo do chưa vượt được hết nên xe ô tô tải do L điều khiển đã cán qua người và phương tiện của anh Hoàng Văn Kh làm anh Kh tử vong tại chỗ.

Sau khi cán qua người và phương tiện của anh Hoàng Văn Kh, Nguyễn Đức L điều khiển xe tải của mình đổ vào lề đường bên phải theo hướng di chuyển. Lúc này anh K cũng đã tỉnh giấc do có va chạm mạnh, biết được vừa có va chạm xảy ra nên đã cùng Nguyễn Đức L xuống xe soi đèn pin kiểm tra. Anh K kiểm tra phần bên phụ và xác định xe của mình vừa có va chạm, thanh bậc lên xuống cabin bên phụ bị biến dạng, đèn xi nhan hông cánh cửa bên phụ bị vỡ, gương chiếu hậu và khung cabin bên phụ bị xước. Còn Nguyễn Đức L quay lại hiện trường nhìn thấy nạn nhân là anh Hoàng Văn Kh đã tử vong, L nhặt phần nhựa ốp đèn tín hiệu bên phụ xe bị vỡ rơi tại hiện trường khi va chạm với phần đuôi thùng xe đầu kéo do anh Sự điều khiển. Do lo sợ bị xử lý, Nguyễn Đức L đã tiếp tục lên xe và điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường. Trong suốt quá trình xuống kiểm tra xe và khi lên xe để đi tiếp thì Nguyễn Đức L chỉ nói cho anh K biết xe ô tô tải do mình điều khiển va chạm với xe đầu kéo nhưng xe đầu kéo đã không dừng lại, tiếp tục đi thẳng, Nguyễn Đức L giấu không cho anh K biết sự việc xe ô tô tải còn đâm vào, cán qua xe mô tô và anh Hoàng Văn Kh. Sau va chạm tai nạn, ông Phí Tiến C bị thương và được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Phù Cừ. Ngoài ra, vụ tai nạn còn làm cho 01 xe ô tô tải, 01 xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc, 01 xe mô tô điện bị hư hỏng nhẹ, 01 xe mô tô hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc tai nạn giao thông là Km 27+900 QL38B địa phận thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H. Mặt đường trải nhựa cứng, bằng phẳng có chiều rộng 10,5 mét, được chia thành hai chiều đường bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng, tầm nhìn đoạn đường không bị che khuất. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thống nhất lấy cột đèn điện được đánh số 6.10 ở lề đường phía bên trái (lề đường hướng từ thành phố HD đi thành phố H) làm điểm mốc và chọn mép đường phía bên phải làm mép chuẩn để tiến hành khám nghiệm. Khoảng cách từ điểm mốc đến mép chuẩn là 11,90 mét. Hướng khám nghiệm là hướng từ thành phố H đi thành phố HD. Số đo các dấu vết lấy về mép đường bên phải hướng khám nghiệm. Quá trình khám nghiệm phát hiện, ghi nhận các dấu vết như sau: Chất chà bám dính màu nâu hồng bị đứt quãng (ký hiệu là số 1) có kích thước (22,2x0,13)m.

Khoảng cách từ điểm đầu dấu vết số 1 đến điểm cố định là 16,72m, đến mép đường chuẩn là 3,52m. Điểm cuối dấu vết số 1 đến phần hông và phần bụng của tử thi (đã bị biến dạng) cách mép đường chuẩn 3,5 mét. Phát hiện vùng mô, cơ, biểu bì (ký hiệu là số 2), có kích thước (0,65 x 0,02)m nằm trên vùng dấu vết số 1. Khoảng cách từ điểm đầu đến dấu vết số 2 đến điểm đầu dấu vết số 1 là 11,1m. Khoảng cách từ điểm đầu, điểm cuối dấu vết số 2 đến mép đường chuẩn là 3,74m. Phát hiện xe mô tô điện biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 (ký hiệu là số 3) trong trạng thái đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng chéo ra sông Hoà Bình, đuôi xe hướng chéo ra đường 38B. Khoảng cách từ trục sau xe mô tô số 3 đến điểm cuối dấu vết số 2 là 4,04m, đến mép đường chuẩn là 1,07m. Trục trước xe máy điện nằm trên mép đường chuẩn. Phát hiện vùng cà xước đứt đoạn (ký hiệu là số 4), có kích thước (7,90x0,02)m, khoảng cách từ điểm đầu dấu vết số 4 đến trục sau xe mô tô điện là 1,7m, đến mép đường chuẩn là 1,97m. Điểm cuối dấu vết số 4 trùng với đế chân người lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 89G1-007.20 và cách mép chuẩn 2,5m. Phát hiện một tử thi là nam giới (ký hiệu là số 5), mặc áo khoác dài tay màu xanh, mặc quần bò dài màu xanh. Tử thi trong tư thế nằm sấp, đầu quay về hướng đi thành phố H, chân tử thi quay đường hướng đi thành phố HD. Khoảng cách từ đỉnh đầu tử thi đến đế chân bên trái xe máy biển kiểm soát 89G1-007.20 là 2,6m, đến mép đường chuẩn là 3,6m. Phát hiện xe mô tô, phần biển kiểm soát xe rời khỏi xe (ký hiệu là số 6) trong trạng thái đổ nghiêng bên trái, đầu xe mô tô quay hướng đường đi thành phố H, đuôi xe mô tô quay hướng đường đi thành phố HD. Khoảng cách từ điểm đầu tử thi số 5 đến trục trước xe mô tô là 2,14m, đến mép đường chuẩn là 2,26m. Khoảng cách từ trục sau xe mô tô số 6 đến mép đường chuẩn là 2,52m. Phát hiện vùng mô, biểu bì (ký hiệu là số 7), có kích thước (0,01x0,01)m, khoảng cách từ tâm vùng mô, biểu bì đến trục sau xe mô tô số 6 là 4,42m, đến mép đường chuẩn là 3,77m. Phát hiện 01 biển kiểm soát xe mô tô 89G1-007.20 (ký hiệu là số 8), nằm ở giữa đường 38B, khoảng cách từ tâm biển kiểm soát đến tâm dấu vết số 7 là 1,9m, đến mép đường chuẩn là 5,2m. Tại khu vực hiện trường, phát hiện nhiều mảnh nhựa màu đỏ đen, trắng vỡ bắn ra quanh các dấu vết và tử thi. Cơ quan điều tra tiến hành quản lý 01 xe mô tô biển kiểm soát 89G1-007.20; 01 xe mô tô điện biển kiểm soát 89MĐ1-172.76.

Khám nghiệm xe mô tô Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 89G1-007.20 xác định: Phần bên phải lớp xe bánh trước có vùng trượt xước làm mất bụi bẩn kích thước (16x5)cm, tâm vùng này cách chân van 40cm. Mặt trước khớp giảm xóc trục bánh xe phía trước có vùng trượt xước bám dính chất màu nâu đỏ kích thước (2,5x1,5)cm. Phần nhựa ốp mặt đồng hồ bị nứt vỡ không rõ hình kích thước (17x3)cm, cánh yếm phía trước bên phải có vùng nứt vỡ kích thước (23x5)cm, tâm vùng này cách mặt đất 35cm. Vị trí đế chân người lái bên phải bị đẩy hướng từ trước về sau, lệch khỏi vị trí ban đầu. Phần chân phanh bị bung khỏi vị trí ban đầu, bị đẩy hướng từ trước về sau góc 120 độ, phần nhựa ốp bên phải thân xe bị nứt vỡ kích thước (52x5)cm, tâm vùng này cách mặt đất 65 cm. Yên xe bên phải bị rách, kích thước (10x9)cm, tâm vùng này cách mặt đất 80cm. Đầu mỏm quai xách bên phải bị đẩy hướng từ trước ra sau, từ trên xuống

dưới, bị lệch góc 90 độ, phần cao su bọc bị bong rách để lộ phần lõi thép bên trong, kích thước (12x4)cm. Ống xả bị gãy khỏi vị trí ban đầu, bề mặt bảo vệ ống xả có vùng trượt xước làm mất bụi bẩn, kích thước (50x10)cm. Đầu mỏm ống xả và đầu mỏm ốp bảo vệ ống xả bị bẹp dẹt từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, kích thước (35x65)cm. Toàn bộ phần nhựa ốp đèn chiếu hậu bị vỡ rời hoàn toàn. Đầu mỏm trục đỡ bánh xe bên phải bị cong vênh từ trước ra sau. Vành xe bánh sau bị biến dạng không rõ hình, bị bẹp dẹt hai bên và bị đẩy cong từ ngoài vào trong kích thước (40x4)cm. Bên mặt lốp phải và vành xe có vùng trượt xước làm mất bụi bẩn kích thước (38x9)cm, tâm vùng này cách chân van 30 cm. Tính từ chân van, các nan hoa số 1, 3 theo chiều kim đồng hồ và nan hoa 2,3,4,7,10 ngược chiều kim đồng hồ của bánh xe bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Phần may ơ nổi các nan hoa nêu trên bị nứt vỡ, kích thước (8x2)cm. Chấn bụn phía sau bị gãy rời tạo khe hở rộng 10cm, trên bề mặt đuôi chấn bụn có vùng trượt xước kích thước (15x13)cm, tâm vùng này cách mặt đất 40cm. Biền kiểm soát xe bị bung rời khỏi xe. Toàn bộ phần nhựa ốp thân xe cánh yếm, hộp xích, phần máy bên trái xe có bám dính chất màu nâu đỏ hình giọt bắn hướng từ trước ra sau.

Khám nghiệm xe mô tô điện nhãn hiệu TH BIKE, biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 xác định: Tại vị trí đầu mỏm bên trái khung giỏ xe có vùng cày xước, kích thước (4,5x2)cm, tâm vùng này cách mặt đất 65cm. Đèn xi nhan trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, được giữ lại bằng hệ thống dây điện. Đầu mỏm tay phanh trái có vùng cày xước nham nhở, kích thước (1x0,5)cm, tâm vùng này cách mặt đất 102cm. Phần hộp nhựa phía trên ốp bình ắc quy bị vỡ rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu, nhựa ốp sườn trái bị vỡ tạo khe hở rộng 11cm, để lộ bình ắc quy, phần nhựa phía sau bị nứt vỡ không rõ hình, kích thước (37x14)cm, tâm vùng này cách mặt đất 27cm. Phần yên xe bị bật bung khỏi vị trí ban đầu tạo khe hở rộng 27cm, góc trái biển số xe bị cong vênh hướng từ sau ra trước lệch khỏi vị trí ban đầu 45 độ. Mặt ngoài ống giảm sóc trái có vùng cày xước nham nhở, kích thước (1x1)cm, tâm vùng này cách mặt đất 36cm. Mặt ngoài bên trái khung đỡ bánh xe sau có vùng xước, kích thước (6x4)cm, tâm vùng này cách mặt đất 35cm.

Khám nghiệm tử thi anh Hoàng Văn Kh xác định: Vùng trán trái nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán có đám sưng phù nề bầm tím rách ra kích thước (9x8)cm. Vùng thái dương chằm bên trái cách đường giữa 10cm, cách chân tóc gáy 3cm, có đám sưng nề, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở, làm lộ tổ chức xương sọ kích thước (18x14)cm. Vùng ngực, bụng: Vùng ngực đường trái cách đường giữa 07 cm, cách xương đòn 6 cm có đám sưng nề bầm tím kích thước (22x15)cm, kiểm tra thấy gãy cung bên, cung trước các xương sườn từ số 4 đến số 10 bên trái. Vùng bụng, chậu hông: Hai bên, nằm trên đường giữa, cách mũi ức 19cm, có đám sưng sát da, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở kích thước (38x32)cm, bật tổ chức nội tạng ra ngoài. Kiểm tra thấy dập nát xương chậu hông hai bên. Hai chân: Mặt trước ngoài đùi phải, có đám sưng sát da, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở, kích thước (24x15)cm. Mặt trước trong đùi trái có đám sưng nề, bầm tím, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở kích thước

(36x20)cm. Hai tay: Mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay phải, 2/3 trên cẳng tay phải có đám sưng nề bầm tím, sây sát da, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở, kích thước (24x14)cm. Mặt sau ngoài dưới 2/3 cánh tay trái có đám sưng nề bầm tím, rách toác da sâu, bờ mép nham nhở kích thước (22x13)cm. Hậu môn, sinh dục: Rách toác da bìu kích thước (8x6)cm, hậu môn không có phân. Về mô tử thi, cung thái dương chằm bên trái qua vết thương thấy tổ chức da cơ bầm tụ máu, nứt vỡ xương hộp sọ kích thước (3x0,2)cm. Mô vùng bụng, chậu hông qua vết thương thấy tổ chức da cơ bầm tụ máu, gãy vỡ phức tạp xương chậu hai bên tổ chức nội tạng ở bụng bật ra ngoài, ổ bụng có nhiều máu.

Tại kết luận giám định số 50/KL-KTHS (GDPY) ngày 15/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Hoàng Văn Kh là do đa chấn thương.

Bị cáo Nguyễn Đức L sau khi điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường đến địa phận tỉnh Bến Tre, do xe bị nổ lốp nên đã thay hai lốp trước của xe tại một garage ô tô không rõ địa chỉ cụ thể. Hôm sau, bị cáo L, anh K tiếp tục điều khiển xe ngược lại ra Hải Phòng, thì có gặp mưa to tại địa phận tỉnh Nghệ An. Đến ngày 17/4/2022, Nguyễn Đức L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đầu thú. Cơ quan điều tra tiến hành quản lý 01 xe tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 34C-265.52, cùng các giấy tờ liên quan đến phương tiện.

Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 34C-265.52 xác định: Mặt ngoài cản trước bên phụ có vết trượt làm mất lớp sơn ngoài, có bám dính chất màu nâu đen kích thước (35x3)cm, hướng từ trước ra sau, vị trí điểm gần nhất cách mặt đất 62 cm, cách mép ngoài cụm đèn xi nhan 06 cm. Thanh đỡ bậc lên xuống của ca bin bên phụ và bậc lên xuống đã bị tháo rời. Phần đèn xi nhan hông cánh cửa bên phụ có vết vỡ vùng nhựa bảo vệ đèn kích thước (14x8)cm, bên trong còn đuôi đèn và bóng đèn; điểm gần nhất cách mặt đất 100 cm, cách mép khung cụm đèn xi nhan bên phụ 30 cm. Mặt ngoài khung ca bin bên phụ có vết trượt xước mất sơn kích thước (7x6)cm, chiều hướng từ trước ra sau, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 110cm, cách mép khung cụm đèn xi nhan bên phụ 60cm. Mặt ngoài ốp nhựa chân gương chiếu hậu bên phụ có vết trượt xước kích thước (10x5)cm, hướng từ trước ra sau, vị trí điểm gần nhất cách mặt đất 64cm, cách mép khung cabin phía trước 12cm. Mặt ngoài cụm gương chiếu hậu phía trên bên phụ có đám trượt xước bám dính chất bẩn kích thước (27x16)cm, hướng từ trước về sau, chệch phải sang trái, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 217cm, cách mép khung ốp nhựa gương phía trong 10 cm. Mặt gương cụm đèn gương chiếu hậu phía trước bên phụ có diện vỡ mất kính kích thước (20x20)cm, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 194cm. Mặt ngoài phía dưới cản trước bên lái, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 57cm, sát mép ngoài cản trước phía trước bên lái có 02 vết xước mất sơn kích thước (10x3)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài ốp nhựa bậc lên xuống bên lái, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 52 cm, cách mép đèn pha bên lái 31 cm, có diện trượt xước mất lớp nhựa kích thước (21x3,5)cm, hướng từ trước về sau. Đầu mòm khung đỡ bậc lên xuống bên lái và nhựa ốp vùng đầu nêu trên, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 41cm, cách

mép cụm đèn pha bên lái 46cm có vết trượt xước mất nhựa vùng đầu kích thước (16x8)cm. Mặt trong ốp nhựa bậc lên xuống bên lái, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 52cm, cách mép ngoài cụm đèn pha bên lái 37cm có vết trượt xước mất nhựa kích thước (10x14)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Chấn bụn phía sau của bánh xe trước bên lái, vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm, cách tâm trục bánh xe trước bên lái 73cm có vết rách (4x0,5)cm. Đầu mỏm trước thanh chắn dưới của khung bảo vệ thùng xe bên lái, tại vị trí điểm thấp nhất cách mặt đất 47 cm, cách tâm trục bánh xe phía trước bên lái 76 cm, có vết lõm biến dạng kim loại kích thước (5x5)cm, có chiều từ trước ra sau, từ phải sang trái. Mép ngoài gương bên phụ cách thành xe 30cm, chiều rộng thùng xe là 250cm, chiều dài thùng xe là 966cm, chiều cao thùng xe là 265cm. Đầu xe rộng 227cm, mép ngoài hai lốp bánh xe trước cách nhau 221cm.

Bị cáo Nguyễn Đức L tự nguyện giao nộp các đồ vật có liên quan như sau: 01 khung sắt màu đen, lõi rỗng, dài 73cm; 01 (một) khung nhựa gắn kim loại; 01 (một) khung hộp nhựa đèn hông màu trắng, đế màu đen; 01 (một) đèn pin màu đen, bên trong có 01 quả pin màu tím (Các đồ vật trên có đặc điểm theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 17/4/2022).

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rà soát, truy tìm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn trên. Ngày 20/4/2022, Cơ quan điều tra đã xác định được xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 21C-048.65 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 21R-001.21 nêu trên, đồng thời đã thu thập dữ liệu camera hành trình của xe và tiến hành khám nghiệm đối với xe ô tô đầu kéo trên xác định: 01 vùng cây xước kích thước (0,56x0,1)m, theo chiều hướng từ sau về trước, tâm vùng cây xước cách mặt đất 1,67 mét, điểm cuối vùng cây xước cách cạnh mép đuôi xe 1,86m (Ký hiệu 1). 01 vùng cây xước kích thước (0,91x0,065)m theo chiều hướng từ sau về trước, tâm vùng cây xước cách mặt đất 1,98m, điểm cuối vùng cây xước cách cạnh mép đuôi xe 1,43m (Ký hiệu 2). 01 vùng cây xước kích thước (1,45x0,28)m theo chiều hướng từ sau về trước, tâm vùng cây xước cách mặt đất 2,27m, điểm cuối vùng cây xước cách cạnh mép đuôi xe 1,4m (Ký hiệu 3). Mặt ngoài bánh xe ngoài cùng, hàng thứ ba bên lái đường kính 1,1 mét, có một vùng rách không rõ hình, kích thước (0,07x0,03)m. Tâm vùng rách cách tâm trục 0,51m. Tại mặt cạnh ngoài mép lốp rách dờ 01 mảnh kích thước (0,03x0,01)m. Khoảng cách giữa hai dấu vết nêu trên là 0,67m. Tại mặt ngoài phần ốp chấn bụn cuối xe bên lái ở mép có 01 dấu vết cây xước theo chiều từ sau ra trước, kích thước (0,19x0,004)m.

Cơ quan điều tra đã thu thập dữ liệu camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 21C-048.65 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 21R-001.21, đồng thời tiến hành giám định đối với đoạn video trên. Tuy nhiên, kết quả giám định tại Bản kết luận giám định số 78/KL-KTHS (KTS) ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nội dung video được ghi lại từ màn hình trình chiếu nên không đủ cơ sở kết luận video có bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Cừ kết luận: Phần hư

hông của xe mô tô biển kiểm soát 89G1-007.20 nhãn hiệu HONDA có giá trị: 2.300.000 đồng. Phần hư hỏng của xe mô tô điện biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 nhãn hiệu TH BIKE có giá trị: 660.000 đồng. Phần hư hỏng của xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-265.52 nhãn hiệu ISUZU loại FVM có giá trị: 2.050.000 đồng. Phần hư hỏng của xe đầu kéo biển kiểm soát 21C-048.65 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 21R-001.21 nhãn hiệu CIMIC có giá trị: 900.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe của ông Phí Tiến C, nhưng ông C từ chối giám định nên không xem xét xử lý về nội dung này.

Về việc dừng đỗ xe của ông Phí Tiến C, tại cơ quan điều tra, ông C trình bày: Khi đang điều khiển phương tiện di chuyển trên đường 38B địa phận thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H thì thấy một nam thanh niên điều khiển xe Honda AirBlade (hiện chưa xác định được danh tính) đang di chuyển đánh võng phía trước, lúc này ông C bị đèn pha xe tải (xác định là xe biển kiểm soát 34C-265.52 do Nguyễn Đức L điều khiển) đi ngược chiều rơi vào mắt làm chói mắt, ông C và nam thanh niên điều khiển xe Honda AirBlade dừng lại và đỗ xe sát lan can đường. Ông C dừng xe song song ở phía ngoài, nam thanh niên dừng xe sát lan can đường. Cả hai người đều ngồi trên xe, tại vị trí lái, dùng chân để chống, giữ phương tiện. Ông C có quay sang nhắc nhở với người thanh niên đi xe Honda AirBlade và ngay sau đó thì xảy ra tai nạn như nêu trên. Ông C không nhớ xe của ông C và nam thanh niên điều khiển xe Honda AirBlade ai dừng trước, ai dừng sau.

Tại Bản kết luận giám định số 6864/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: “ Không xác định khoảng cách từ xe mô tô điện biển số 89MĐ1-172.76 do ông Phí Tiến C điều khiển với lan can đường Quốc lộ 38B (bên làn đường ông C dừng đỗ xe) tại thời điểm đoạn video mẫu cần giám định ghi nhận.”

Cơ quan điều tra đã tiến hành dựng lại hiện trường nhằm xác định vị trí dừng đỗ của xe mô tô điện biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 trước khi xảy ra tai nạn. Sau khi ông Phí Tiến C tự xác định vị trí dừng đỗ xe, cơ quan điều tra tiến hành đo vẽ, chụp ảnh, kết quả thể hiện: Mặt ngoài trục bánh trước xe mô tô điện biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 (ký hiệu O) cách mép đường chuẩn 0,75m. Mặt ngoài trục bánh sau xe mô tô điện biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 (ký hiệu O2) cách mép đường chuẩn 0,8m. Do đoạn đường xảy ra tai nạn có bề rộng 10,5 m nên với khoảng cách từ vị trí xe mô tô điện dừng đỗ đến mép đường như xác định ở trên thì việc ông Phí Tiến C dừng đỗ xe là không có vi phạm.

Anh Nguyễn Hữu K là người có mặt trên xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-265.52 cùng với Nguyễn Đức L thời điểm xảy ra va chạm tai nạn giao thông. Tuy nhiên, thời điểm đó, anh K đang ngủ ở bên ghế phụ của xe, do xe va chạm tạo ra tiếng động nên anh K mới tỉnh giấc. Sau đó, mặc dù anh K và L có dừng xe xuống kiểm tra tuy nhiên anh K chỉ kiểm tra tại vị trí bên ghế phụ của xe và xác định có dấu vết va chạm ở vị trí bên phía ghế phụ xe, và đồng thời Nguyễn Đức L chỉ giải thích với anh K về việc xe ô tô đã va chạm với xe đầu kéo ở phần bên phụ xe nên bản thân anh K hoàn toàn không biết về việc xe ô tô biển kiểm

soát 34C-265.52 đã đâm và cán qua phương tiện lẫn người nạn nhân Hoàng Văn Kh. Do đó không có căn cứ để xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Hữu K.

Người thanh niên điều khiển xe Honda AirBlade, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng chưa xác định được.

Vật chứng thu giữ xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 89G1-007.20 cùng đăng ký xe của gia đình nạn nhân Hoàng Văn Kh; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU loại FVM biển kiểm soát 34C-265.52, cùng các giấy tờ có liên quan là của anh Nguyễn Hữu K. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Cù đã trả lại tài sản trên cho đại diện gia đình nạn nhân Hoàng Văn Kh và anh Nguyễn Hữu K; 01 xe mô tô điện nhãn hiệu TH BIKE, loại Xe III, biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 cùng đăng ký xe là của ông Phí Tiến C. Do quá trình điều tra xác định ông C khi tham gia giao thông có sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép. Cơ quan điều tra đã bàn giao chiếc xe trên cho Đội cảnh sát giao thông huyện Phù Cù để phục vụ công tác xử phạt hành chính.

01 khung sắt màu đen, lõi rồng, dài 73cm; 01 (một) khung nhựa gắn kim loại; 01 (một) khung hộp nhựa đèn hông màu trắng, đế màu đen; 01 (một) đèn pin màu đen, bên trong có 01 quả pin màu tím; 01 (một) quần lưng màu trắng sữa (Các đồ vật trên có đặc điểm theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 17/4/2022). Hiện đang được quản lý chờ xử lý.

01 (một) thẻ nhớ màu đen, nhãn hiệu MIXIE, dung lượng 64GB, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “S”, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định; 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ thẻ nhớ gửi giám định theo Bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS (KTS) ngày 20/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu TOSHIBA MICRO SD màu đen, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “TN10”. 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong phong bì thư số “6864/KL-KTHS”, do Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định; 01 giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Đức L hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Đức L đã bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận cho gia đình anh Hoàng Văn Kh tổng số tiền là 190.000.000 đồng. Gia đình anh Kh đã nhận đủ số tiền bồi thường trên và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L, không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thiệt hại gì thêm. Ông Phí Tiến C, anh Nguyễn Hữu K và anh Đinh Tiến S, nguyên đơn dân sự đều không có yêu cầu bồi thường dân sự gì đối với thiệt hại về sức khỏe và tài sản trong vụ án.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đức L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện xe, video hình ảnh thu giữ, sơ đồ vị trí các phương tiện khi vượt xe do bị cáo tự vẽ, cùng lời khai người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSPC ngày 08/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận chính bị cáo đã điều khiển xe gây tai nạn chứ không phải ai khác. Bị cáo khai nhận đã bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ, người thân trong gia đình là người có công với nước.

Đại diện bị hại có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Ông C vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại giai đoạn điều tra và không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn xin được giảm nhẹ hình phạt, sau khi phạm tội đã đầu thú, bố đẻ, ông nội bị cáo là người có công với nước.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 2 Điều 260, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Xét hành vi của bị cáo nên không cấm bị cáo điều khiển xe ô tô.

Hành vi dừng, đỗ xe của ông C không vi phạm pháp luật nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 khung sắt màu đen, lõi rỗng, dài 73cm; 01 (một) khung nhựa gắn kim loại; 01 (một) khung hộp nhựa đèn hồng màu trắng, đế màu đen; 01 (một) đèn pin màu đen, bên trong có 01 quả pin màu tím; 01 (một) quần lửng màu trắng sữa.

Quản lý tại hồ sơ vụ án: 01 (một) thẻ nhớ màu đen, nhãn hiệu MIXIE, dung lượng 64GB, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “S”, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định; 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ thẻ nhớ gửi giám định theo Bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS (KTS) ngày 20/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu TOSHIBA MICRO SD màu đen, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “TN10”, 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong phong bì thư số

“6864/KL-KTHS”, do Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Đức L.

Các vấn đề khác không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí không có tranh luận gì. Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/4/2022, bị cáo Nguyễn Đức L có giấy phép lái xe hạng C theo qui định, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU loại FVM biển kiểm soát 34C-265.52, đi trên đường quốc lộ 38B theo hướng từ thành phố HD đi thành phố H. Khi đến địa phận thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H, mặc dù chưa đủ điều kiện an toàn để vượt xe nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe đi sang làn đường ngược chiều để vượt xe đi cùng chiều phía trước do anh Đinh Tiến S điều khiển. Cùng thời điểm này, anh Hoàng Văn Kh điều khiển xe mô tô trên làn đường ngược chiều theo hướng từ thành phố H đi thành phố HD va chạm với xe mô tô điện của ông Phí Tiến C đang dừng đỗ nên làm cả hai xe đổ ra đường và bị xe ô tô do bị cáo L điều khiển chèn qua người, xe mô tô của anh Kh. Hậu quả anh Kh tử vong tại chỗ, hư hỏng 01 xe ô tô tải, 01 xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc, 01 xe mô tô.

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường quốc lộ 38 B thuộc địa phận thôn K, xã Đ, huyện P, tỉnh H. Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo, kết quả kiểm tra nồng độ cồn, lời khai của người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập thì có căn cứ xác định: Bị cáo L điều khiển xe ô tô đi trên đường quốc lộ 38 B theo hướng từ thành phố HD đi thành phố H. Khi cho xe vượt xe đi cùng chiều bị cáo đã không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho xe đi trên đường theo chiều ngược lại mà vẫn cho xe vượt, đi sang làn đường dành cho xe đi ngược chiều, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã bỏ trốn đến ngày 17/4/2022 mới ra đầu thú.

Hành vi của bị cáo L đã vi phạm khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14, khoản 11 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định. Hậu quả hành vi vi phạm của bị cáo gây ra làm chết một người, thiệt hại về tài sản của bị hại là 2.300.000 đồng.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm tới an toàn công cộng, trật tự công cộng mà cụ thể là an toàn giao thông. Với hành vi phạm tội, hậu quả

của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Bị cáo là người không bị hạn chế năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Vi phạm an toàn giao thông là vấn đề rất bức xúc của toàn xã hội làm mất trật tự, an toàn công cộng, gây ra những thiệt hại về con người, về kinh tế cho mỗi gia đình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra tổn hại về con người, về kinh tế, tinh thần cho gia đình người bị hại. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ tổn thất đã gây ra cho người bị hại, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, có bố đẻ, ông là người có công với nước, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đại diện cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội để bị cáo có cơ hội cải tạo, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cấm bị cáo điều khiển xe ô tô.

Vì vậy quan điểm đề nghị về hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, đại diện người bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 89G1-007.20 cùng đăng ký xe của gia đình nạn nhân Hoàng Văn Kh; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU loại FVM biển kiểm soát 34C-265.52, cùng các giấy tờ có liên quan là của anh Nguyễn Hữu K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Cừ đã trả lại tài sản cho đại diện gia đình bị hại và anh Nguyễn Hữu K là phù hợp.

Xe mô tô điện nhãn hiệu TH BIKE, loại Xe III, biển kiểm soát 89MĐ1-172.76 cùng đăng ký xe là của ông Phí Tiến C. Do quá trình điều tra xác định ông C khi tham gia giao thông có sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép nên Cơ quan điều tra đã bàn giao chiếc xe trên cho Đội cảnh sát giao thông huyện Phù Cừ xử lý là phù hợp.

01 khung sắt màu đen, lõi rồng, dài 73cm; 01 (một) khung nhựa gắn kim loại; 01 (một) khung hộp nhựa đèn hông màu trắng, đế màu đen; 01 (một) đèn

pin màu đen, bên trong có 01 quả pin màu tím; 01 (một) quần lửng màu trắng sữa không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

01 (một) thẻ nhớ màu đen, nhãn hiệu MIXIE, dung lượng 64GB, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “S”, do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định; 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ thẻ nhớ gửi giám định theo Bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS (KTS) ngày 20/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu TOSHIBA MICRO SD màu đen, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “TN10”, 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong phong bì thư số “6864/KL-KTHS”, do Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định là chứng cứ, tài liệu nên quản lý tại hồ sơ vụ án.

01 giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Đức L sẽ trả lại cho bị cáo.

[6]. Hành vi dừng, đỗ xe của ông Phí Tiến C không có vi phạm; anh Nguyễn Hữu K là người có mặt trên xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-265.52 cùng với Nguyễn Đức L thời điểm xảy ra va chạm tai nạn giao thông nhưng anh K không biết việc bị cáo gây tai nạn nên cơ quan điều tra không xử lý ông C, anh K là phù hợp.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức L.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L: 03(ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức L. (Hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án).

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 khung sắt màu đen, lõi rỗng, dài 73cm; 01 khung nhựa gắn kim loại; 01 khung hộp nhựa đèn hồng màu trắng, đế màu đen; 01 đèn pin màu đen, bên trong có 01 quả pin; 01 quần lửng màu trắng sữa.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/12/2022 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Quản lý tại hồ sơ vụ án các vật chứng: 01 (một) thẻ nhớ màu đen, nhãn hiệu MIXIE, dung lượng 64GB, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “S”, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định; 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất từ thẻ nhớ gửi giám định theo Bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS (KTS) ngày 20/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu TOSHIBA MICRO SD màu đen, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “TN10”, 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 32 GB, được niêm phong trong phong bì thư số “6864/KL-KTHS”, do Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định quản lý tại hồ sơ vụ án. (Hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác Hội đồng xét xử không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

Trần Văn Tuấn